

Bản án số: 198/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 08/7/2020
V/v tranh chấp “*Xin ly hôn*”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Kiều Oanh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Xuân Bình;

2. Bà Lê Thị Kiều Chinh;

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Huỳnh Phúc Tài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang: không tham gia.

Trong ngày 08 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 13/2020/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 01 năm 2020 về tranh chấp “*Xin ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 47/2020/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lâm Thị Ngọc P, sinh năm 1982.

Địa chỉ: ấp *, xã T, huyện C, tỉnh Long An.

2. Bị đơn: Anh Trương Hoàng M, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Ấp T, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

(Chị P có đơn xin vắng mặt, anh M vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Nguyên đơn chị Lâm Thị Ngọc P có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án chị P trình bày:*

Chị và anh Trương Hoàng M kết hôn vào năm 2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện G ngày 09/7/2018. Đến năm 2019 thì hai anh chị phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh M không lo làm ăn, không chăm lo cuộc sống gia đình. Chị có khuyên can nhiều lần nên không được. Thậm chí anh M còn đánh đập dẫn đến chị bị sảy thai. Chị đã nộp đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn vào năm 2019. Tuy nhiên, anh M và mẹ anh nhiều lần khuyên nhủ nên chị đã rút đơn xin ly

hôn. Nhưng khi về chung sống trở lại thì anh M vẫn không thay đổi, bây giờ chị đang mang thai nhưng anh M vẫn không quan tâm, chăm sóc. Nay nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị xin ly hôn với anh M.

Quá trình chung sống, chị và anh M chưa có con chung. Tuy nhiên, hiện nay chị đang mang thai nếu sau khi ly hôn giữa chị và anh M phát sinh tranh chấp về vấn đề con chung chị sẽ yêu cầu Tòa án giải quyết bằng một vụ án khác.

Về nợ chung: Không có.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, chị không trình bày gì thêm khác.

** Bị đơn anh Trương Hoàng M đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, công bố, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu xin ly hôn của chị Lâm Thị Ngọc P.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng, chị Lâm Thị Ngọc P có đơn xin vắng mặt, anh Trương Hoàng M được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để dự phiên tòa, nhưng anh vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng. Căn cứ Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2] Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả thảo luận của Hội đồng xét xử. Hội đồng xét xử xác định quan hệ các bên đang tranh chấp là: “*Tranh chấp xin ly hôn*” cần được xem xét, giải quyết theo Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Xét về quan hệ hôn nhân: Chị P và anh M cưới nhau, đăng ký kết hôn vào năm 2018, tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang. Anh, chị tiến đến hôn nhân là do tự nguyện. Theo đơn ly hôn và quá trình giải quyết vụ án chị P cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do anh M không chăm lo cuộc sống gia đình, bạo hành chị dẫn đến sảy thai. Tòa án triệu tập anh M nhiều lần nhưng anh M không đến Tòa để trình bày ý kiến. Anh M cũng không gửi cho Tòa án bản trình bày ý kiến về yêu cầu xin ly hôn của chị P. Điều này cho thấy rằng, anh M không quan tâm đến tình cảm vợ chồng. Do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng, giữa chị P và anh M không còn quan tâm lẫn nhau, hôn nhân của chị P và anh M đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài được nữa, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị P.

[4] Về con chung: Chị P và anh M hiện tại chưa có con chung, chị P đang mang thai, chị P và anh M cũng không đưa ra yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét đến, khi nào anh chị có yêu cầu giải quyết về vấn đề con chung thì sẽ giải quyết bằng một vụ án khác.

[5] Về tài sản chung: Chị P không yêu cầu giải quyết, anh M cũng không đến Tòa án để trình bày ý kiến về vấn đề tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét đến.

[6] Về nợ chung: Chị P xác định không có.

[7] Về án phí: Chị P yêu cầu xin ly hôn nên phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 56 Luật hôn nhân gia đình;

- Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Lâm Thị Ngọc P.

1. Về hôn nhân: Chị Lâm Thị Ngọc P được ly hôn với anh Trương Hoàng M.

2. Về án phí: Chị P phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai số 0016293 ngày 30/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây nên chị P đã nộp xong án phí.

Anh M không phải nộp án phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Chị P và anh M được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện GCT;

- Chi cục THADS huyện GCT;

- Các đương sự;

- UBND xã B, huyện GCT;

- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Kiều Oanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tuyết Dung – Thạch Tân Dân

Phan Thị Kiều Oanh